



ĐẠI CƯƠNG THIỀN HỌC

Học kỳ hai

Tuệ Trung Thượng Sĩ
TRẦN TUNG

(1230 - 1291)

Bài 5



Tuệ Trung Thượng Sĩ

CHÁNH VĂN

Khi Thái hậu qua đời, nhà vua (Trần Thánh Tông) cúng chay ở cung cấm. Nhân lễ khai đường, vua thỉnh các vị tôn túc bốn phương mỗi vị làm một bài kệ ngắn trình bày chỗ kiến giải của mình. Kết quả bài nào cũng quên sinh ủng nước, chưa tỏ ngộ.

Nhà vua bèn trao giấy mực cho Thượng sĩ. Thượng sĩ viết một hơi bài tụng tự thuật:

見解呈見解
似捏目作怪
捏目作怪了
明明常自在

Âm:

*Kiến giải trình kiến giải,
Tợ niết mực tác quái.
Niết mực tác quái liễu,
Minh minh thường tự tại.*

Dịch:

*Kiến giải trình kiến giải,
Tợ dụi mắt thấy quái.
Dụi mắt thấy quái rồi,
Rõ ràng luôn tự tại.*

Tuệ Trung Thượng Sĩ

CHÁNH VĂN

Nhà vua vừa đọc xong bèn phê tiếp theo sau:

明明常自在
亦捏目作怪
見怪不見怪
其怪悉自壞

Âm:

*Minh minh thường tự tại.
Diệc niết mục tác quái.
Kiến quái bất kiến quái,
Kỳ quái tất tự hoại.*

Dịch:

Rõ ràng luôn tự tại.
Cũng ấn mắt làm quái.
Thấy quái chẳng thấy quái,
Quái ấy ắt tự hoại.

Thượng sĩ đọc, thâm nhận đó.

Tuệ Trung Thượng Sĩ

CHÁNH VĂN

Sau vua kém vui, Thượng sĩ viết thư hỏi thăm bệnh tình. Vua đọc thư, trả lời bằng bài kệ như sau:

*Hừng hực hơi nóng toát mồ hôi,
Chiếc khổ mẹ sanh chưa từng ướt.*

Âm:

*Viêm viêm thử khí hãn thông thân,
Vị tăng uyển ngã nương sanh khổ.*

Thượng sĩ với tư cách một cư sĩ thọ Bồ-tát giới, sống đúng theo tinh thần thiên nên tâm tư rất phiêu dật phóng khoáng. Những điều luận bàn huyền diệu của ngài, cũng như câu chuyện gió mát trăng thanh, hàng thạc đức đương thời đều kính trọng.

Sau, bệnh sơ sài, ngài không nằm ở phòng riêng mà nằm ở Dưỡng Chân trang. Tại đây, giữa nhà trống, ngài kê một giường gỗ, nằm theo phép kiết tường, mắt nhắm xuôi. Các người hầu hạ và thê thiếp khóc rống lên. Thượng sĩ mở mắt ngồi dậy, sai lấy nước rửa tay súc miệng, đoạn quở nhẹ rằng:

- Sống chết là lẽ thường, sao buồn thảm luyến tiếc chi mà làm não chân tánh ta.

Dứt lời, ngài êm thắm mà tịch. Bảy giờ nhằm niên hiệu Trùng Hưng thứ bảy (1291), đời Trần Nhân Tông, năm Tân Mão, ngày mùng một tháng tư, ngài thọ 62 tuổi.

Vua Nhân Tông nhớ ơn ngài dạy dỗ, sai thợ vẽ chân dung để thờ và lấy đạo của ngài truyền cho mà tuyên dương, lập nên phái Trúc Lâm.

Những tác phẩm của ngài còn lưu lại khá nhiều, ở đây lược chép một ít tác phẩm quan trọng.

* THẢO LUẬN NHÓM

- Thượng Sĩ quả mê thiếp: “*Sống chết là lẽ thường, tại sao lại buồn thảm luyến tiếc, làm não chân tánh ta?*”. Chân tánh của Thượng Sĩ có còn bị não hay không? Nếu không, tại sao Ngài nói làm não? Nếu có, làm sao được tự tại để nói được như thế rồi nhắm mắt ra đi tự tại?





ĐẠI CƯƠNG THIỀN HỌC

Học kỳ hai

Tuệ Trung Thượng Sĩ

BẬC THƯỢNG SĨ KỲ ĐẶC

Bài 5



Tổng Quan

Chất Thượng Sĩ



1 ✧ Ai suy tôn Ngài Tuệ Trung là Thượng Sĩ?

- Vua Trần Thánh Tông.

2 ✧ Từ nhân duyên nào?

- Hầu chuyện, thấy lời lời đều tỏ ra siêu tục → Vua tôn ngài là Sư huynh, tặng cho hiệu Thượng sĩ.

3 ✧ Không phải đơn thuần là một sự suy tôn suông, sáo rỗng.

- Ngài Tuệ Trung được suy tôn là Thượng Sĩ, là bậc “Xuất trần thượng sĩ” ⇔ Danh xưng như vị Bồ tát.
- Nếu không đạt đến, không có giá trị thật mà tự suy tôn → Phạm lỗi chưa chứng mà nói đã chứng, là tội Đại Vọng Ngữ, một trong bốn trọng tội.
- Vậy thì, chất thật Thượng Sĩ trong Ngài Tuệ Trung là gì?

*** THẢO LUẬN NHÓM**

*** Chất “Thượng sĩ” trong ngài Tuệ Trung là gì?**



1 * Một hành giả giác ngộ.

- Thượng Sĩ là bậc “Xuất trần Thượng sĩ” ⇔ Có chỗ nói, là danh xưng như vị Bồ tát.
 - Bồ tát: Hữu tình giác (một người đã giác ngộ) và Giác hữu tình (giúp người khác giác ngộ).
 - Ngài Tuệ Trung đã ngộ tánh (Hữu tình giác) và,
 - Tùy thời, tùy duyên đối cơ, giảng giải, khai thị cho tứ chúng ngộ tánh (Giác hữu tình).
- Đây là chất Thượng Sĩ có trong Ngài Tuệ Trung.**
- Chúng ta thấy rõ điều này qua các tác phẩm Ngài còn để lại và cuộc đời Ngài.
 - Tự Ngài tu hành ngộ tánh (giác ngộ) = Hữu Tình Giác.
 - Tùy duyên giáo hóa người khác giác ngộ = Giác Hữu Tình.
- Việc làm của bậc Thượng Sĩ, Bồ Tát.

2 Sơ Tổ Trúc Lâm từng xưng tán: TÁN TUỆ TRUNG THƯỢNG SĨ

Vọng chi di cao,
Toàn chi di kiên.

Hốt nhiên tại hậu,
Chiêm chi tại tiền.

Phu thị chi vị,
Thượng Sĩ chi Thiên.

*** Đích Đến Của Đạo Phật.**

- **GIÁC NGỘ:** Nhận lại tự tâm chân thật vốn sẵn nơi mỗi người – Sống bằng tâm ấy → Cho chúng ta thấy biết như thật, như thị (*Thấy biết giác ngộ*).
- **GIẢI THOÁT:** Diệu lực của tự tâm, cho chúng ta tự vô nhiễm, vượt thoát tất cả - Nhưng cũng hay vào tất cả - Vẫn không thấy tướng ra vào.
- **CỤ THỂ:** Diệu lực ấy cho hành giả không thể nhiễm được các pháp ⇔ Là Làm Chủ Sanh Tử ⇔ **Tức:** Giải Thoát Sanh Tử → Đạt đến an lạc diệu thường, chấm dứt khổ đau – Tùy thời độ thoát chúng sanh, vẫn vô tướng.
- **CỨU ĐỘ CHÚNG SANH:** Tự mình được giác ngộ, giải thoát → Kế đến độ người – Tự giác và giác tha không hai → Đạt đến **giác hạnh viên mãn**.

★ **Đích Đến Của Đạo Phật.**

★ **Ngài Tuệ Trung Thượng Sĩ Nằm Ở Đâu Trong Đạo Phật?**

- Khéo nhận bản tâm, có năng lực, nội lực thực sự → Khiến Ngài đạt được giác ngộ - giải thoát rõ ràng như thế.
- Là một trong những Cư Sĩ tại gia hàng đệ tử Phật đạt được giác ngộ như Ngài Duy Ma Cật năm xưa.
- Là một Thiên sư tại gia ngộ tánh, tự tại tiêu sái như ông Bàn Long Uẩn (*sánh về Lão Bàn*); như Vua Trần Thái Tông, Việt Nam.

- **ĐẶT NỀN TẢNG CHO THIỀN PHÁI TRÚC LÂM YÊN TỬ.**
- **Gọi là đặt nền tảng, bởi lúc này Thiền phái Trúc Lâm chưa được chính thức khai sáng.**
- Dạy Đạo Thiền cho Thái tử Trần Khâm. Sau là Sơ Tổ Trúc Lâm sáng lập Thiền phái.
- Tinh thần Phản Quan Tự Kỷ (Phật tại tâm), đã trở thành Tông Chỉ Thiền phái.
- Tinh thần trì giới Thượng Thừa (Trì giới cùng nhẫn nhục, chiêu tội chẳng chiêu phước).
- Sáng lên tinh thần nhập thế. Sau trở thành Tông phong của Thiền phái.

Điểm Kỳ Đặc
Của Ngài
Tuyệt Trung



THẢO LUẬN NHÓM

✧ Điều gì đã làm nên một Tuệ Trung Thượng Sĩ kỳ đặc?



- 1 KHÁI QUÁT CHUNG
- 2 TU HÀNH SÁNG ĐẠO
- 3 DIỆU DỤNG BẤT KHẢ TƯ NGHÌ
- 4 SÁNG LÊN TÍNH CHẤT XUẤT TRẦN - TINH THẦN NHẬP THẾ
- 5 GIÁ TRỊ LỖI BẤT BIẾN VÀ YẾU TỐ TÙY DUYÊN

Đức Kết



1

✿ **Chất THƯỢNG SĨ trong Ngài TUỆ TRUNG là gì?**

- Tự Ngài tu hành ngộ tánh (giác ngộ) = Hữu Tình Giác.
- Tùy duyên giáo hóa người khác giác ngộ = Giác Hữu Tình.

Việc làm của bậc
Thượng Sĩ, Bồ Tát.

2

✿ **Ngài Tuệ Trung Thượng Sĩ Ở Đâu Trong Đạo Phật?**

- Đạt đến GIÁC NGỘ: Tu hành, ngộ tánh.
- Đạt được GIẢI THOÁT: Diệu lực tự tánh, khiến Ngài được tự tại, tiêu sái.
- Như Ngài Duy Ma Cật thời đức Phật.

3

✿ **Ngài Tuệ Trung Thượng Sĩ Ở Đâu Trong Thiên phái Trúc Lâm?**

- **ĐẶT NỀN TẢNG CHO THIỀN PHÁI TRÚC LÂM YÊN TỬ**
- **Gọi là đặt nền tảng, bởi lúc này Thiên phái Trúc Lâm chưa được chính thức khai sáng.**
- Dạy Đạo Thiền cho Thái tử Trần Khâm. Sau là Sơ Tổ Trúc Lâm sáng lập Thiền phái.
- Tinh thần Phản Quan Tự Kỷ (Phật tại tâm), đã trở thành Tông Chỉ Thiền phái.
- Tinh thần trì giới Thượng Thừa (Trì giới cùng nhẫn nhục, chiêu tội chẳng chiêu phước).
- Sáng lên tinh thần nhập thế. Sau trở thành Tông phong của Thiền phái.

4

✿ Điều Gì Làm Nên Một Tuệ Trung Thượng Sĩ Kỳ Đặc?

- Nhờ sống và tu hành trong chốn phức tạp của trần thế, nhưng lại khéo léo vận dụng công phu → Tạo nên diệu dụng bất tư nghi → Chỗ thấy đạo kỳ đặc, tự tại, tiêu sái.

5

✿ Đâu là giá trị lõi bất biến và yếu tố tùy duyên trong ngài T T T S?

✿ **BẤT BIẾN – GIÁ TRỊ LÕI: Phạm trù HƯỚNG THƯỢNG.**

- Ngộ tánh, đạt đến tâm thể rốt ráo. Không thể khác.
- Ai về trong ấy thì gặp nhau, suốt thông, vốn đồng tâm thể chư Phật.

**Giá trị lõi
Bất biến**

✿ **TÙY DUYÊN (TÙY CƠ): Phạm trù HƯỚNG THIỆN.**

- Tinh thần Tam Giáo Đồng Nguyên. Đồng nhau ở phạm trù hướng thiện.
- Đây là yếu tố tùy duyên (tùy cơ), một trong ba đặc điểm của Thiên Tông Việt Nam.

